

So. 12.

- Tôn thu' la  
- Quy' ye Tim'

**ỦY BAN DÂN TỘC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1315/UBNDT-DTTS

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2013

V/v hướng dẫn tổ chức Đại hội đại biểu các DTTS cấp tỉnh, cấp huyện lần thứ II

Kính gửi: UBND tỉnh (thành phố) .....

22/46

30.12.13

Căn cứ Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 08/5/2009 của Ban Bí thư về lãnh đạo Đại hội đại biểu các Dân tộc thiểu số Việt Nam;

Căn cứ Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác Dân tộc qui định “Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp tỉnh, huyện được tổ chức định kỳ 05 năm một lần”;

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 10215/VPCP-V.III ngày 03/12/2013 của Văn phòng Chính phủ đồng ý cho phép các tỉnh, huyện tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp tỉnh, cấp huyện lần thứ II vào năm 2014;

Ủy ban Dân tộc hướng dẫn về việc tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp tỉnh, cấp huyện lần thứ II (sau đây gọi là Đại hội) như sau:

Đây là lần thứ 2 tổ chức Đại hội, vì vậy Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp tỉnh, cấp huyện lần thứ II năm 2014 về cơ bản thực hiện theo các quy định tại Hướng dẫn số 04/HD-BCĐ ngày 11/8/2009 của Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu các DTTS Việt Nam hướng dẫn tổ chức Đại hội đại biểu các DTTS Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện và bổ sung một số nội dung cụ thể:

**1. Tên gọi và chủ đề của Đại hội**

- Tên gọi của Đại hội thống nhất ghi: Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số tỉnh (huyện) lần thứ II.

Riêng đối với các tỉnh, huyện lần đầu đủ tiêu chí tổ chức Đại hội thì tên gọi của Đại hội là: Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số tỉnh (huyện) lần thứ I.

- Chủ đề của Đại hội: Do Ban Chỉ đạo Đại hội cấp tỉnh lựa chọn.

**2. Nội dung báo cáo chính trị tại Đại hội**

Báo cáo chính trị tại Đại hội cần được chuẩn bị kỹ, trong đó tập trung làm rõ các vấn đề sau:

a) Đánh giá tình hình phát triển kinh tế- xã hội trong 5 năm (2009-2014) của tỉnh, huyện với các nội dung trọng tâm gồm:

- Kết quả xóa đói giảm nghèo (đánh giá những huyện, xã điển hình tốt và chưa tốt; tỷ lệ hộ nghèo chung của tỉnh, của huyện; tỷ lệ hộ nghèo của từng dân tộc, nhóm dân tộc trên địa bàn; biểu dương những dân tộc, nhóm dân tộc có tỷ lệ

hộ nghèo giảm nhanh; đồng thời chỉ rõ những dân tộc, nhóm dân tộc có tỷ lệ hộ nghèo giảm chậm).

- Kết quả xây dựng nông thôn mới, đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao dân trí.
- Kết quả khắc phục hậu quả của thiên tai, dịch bệnh, chống di dịch cư tự do trong vùng dân tộc thiểu số.

b) Kết quả thực hiện các chính sách dân tộc trên địa bàn đối với vùng dân tộc thiểu số:

- Những vấn đề còn tồn tại, yếu kém trong thực hiện chính sách.
- Nguyên nhân của những tồn tại.
- Phương hướng, giải pháp khắc phục trong giai đoạn tiếp theo.

c) Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của cấp ủy, chính quyền địa phương cấp tỉnh, cấp huyện trong thực hiện quyết tâm thư và chương trình hành động của Đại hội lần thứ nhất:

- Khái quát tình hình chung trong đó chỉ ra những hạn chế, yếu kém.
- Phương hướng khắc phục những hạn chế, yếu kém trong chỉ đạo điều hành của cấp ủy, chính quyền địa phương trong thời gian tới.

d) Xây dựng phương hướng thực hiện quyết tâm thư và chương trình hành động của Đại hội lần thứ II (2014-2019):

Xác định các nhiệm vụ trọng tâm và kế hoạch thực hiện đưa vào nội dung quyết tâm thư thông qua tại Đại hội trong đó thể hiện được quyết tâm của các dân tộc thiểu số với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong xây dựng nông thôn mới, xóa đói giảm nghèo,...

### **3. Kinh phí Đại hội**

- Kinh phí được cân đối trong ngân sách địa phương.
- Về nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.
- Các địa phương có thể có các hình thức vận động xã hội hóa để tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, thăm quan, triển lãm... trong thời gian diễn ra Đại hội.

**4. Thời gian tổ chức Đại hội, số lượng đại biểu** do Ban Chỉ đạo Đại hội cùng cấp quyết định nhưng để đảm bảo thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ với tinh thần trang trọng, chu đáo, tiết kiệm, đảm bảo chất lượng hiệu quả, Ủy ban Dân tộc đề nghị:

- Thời gian tổ chức Đại hội cấp tỉnh, cấp huyện không quá 2 ngày và hoàn thành trước 31/12/2014.
- Tổng số đại biểu chính thức dự Đại hội cấp tỉnh không quá 250 đại biểu.
- Tổng số đại biểu chính thức dự Đại hội cấp huyện không quá 150 đại biểu.

## 5. Khen thưởng tại Đại hội

Ban Chỉ đạo Đại hội xem xét và quyết định việc lựa chọn và đề xuất các hình thức khen thưởng, tổ chức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc theo Luật Thi đua khen thưởng và Quy chế Thi đua - Khen thưởng Bộ, ngành, địa phương.

Đối với Bằng khen của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc đề nghị Ban Chỉ đạo Đại hội xem xét, lựa chọn và hoàn thiện hồ sơ như sau:

+ Đối tượng khen thưởng: Là đại biểu chính thức dự Đại hội có thành tích thật tiêu biểu, xuất sắc do Ban Chỉ đạo cấp tỉnh xét chọn trên cơ sở đề nghị của Ban Chỉ đạo cấp huyện.

+ Tiêu chuẩn khen thưởng: những tập thể, cá nhân có thành tích thật tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện Chương trình hành động và Quyết tâm thư tại Đại hội cùng cấp lần thứ nhất (thực hiện trong 5 năm từ 2009 đến 2014). Riêng đối với đại biểu là cán bộ, công chức, viên chức tính đến thời điểm đề nghị xét tặng phải có ít nhất 01 Bằng khen của cơ quan trực tiếp quản lý hoặc 02 năm liền đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở trong thời gian từ năm 2009 đến năm 2014.

+ Hồ sơ đề nghị khen thưởng: Do Ban Chỉ đạo Đại hội cấp tỉnh trình bao gồm:

Tờ trình đề nghị khen thưởng (có danh sách đề nghị khen thưởng kèm theo);

Biên bản họp của Ban Chỉ đạo Đại hội cấp tỉnh;

Báo cáo tóm tắt thành tích của tập thể, cá nhân do Trưởng phòng Dân tộc huyện hoặc UBND xã lập.

Riêng với đại biểu đề nghị khen thưởng là cán bộ, công chức, viên chức báo cáo tóm tắt thành tích thực hiện theo mẫu số 02 - Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ.

+ Thời hạn gửi hồ sơ: Hồ sơ đề nghị xét tặng Bằng khen của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua khen thưởng Ủy ban Dân tộc **trước ngày tổ chức Đại hội ít nhất là 45 ngày** bằng văn bản, đồng thời gửi qua thư điện tử: phongtdkt@cema.gov.vn (điện thoại: 08043393, 08043748) và đồng gửi: vudantochieuso@cema.gov.vn để cùng theo dõi, tổng hợp.

## 6. Tổ chức thực hiện

- Đề nghị các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức Đại hội cấp tỉnh, cấp huyện, trong đó:

+ Trưởng Ban Chỉ đạo là đồng chí Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND tỉnh (huyện).

+ Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo là đồng chí Trưởng Ban Dân tộc tỉnh (Trưởng phòng dân tộc huyện).


+ Trưởng Ban Tổ chức Đại hội là đồng chí Trưởng Ban Dân tộc tỉnh (Trưởng phòng dân tộc huyện).

+ Các thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức do Trưởng Ban Chỉ đạo Đại hội cùng cấp quyết định.

- Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức Đại hội có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch Đại hội, lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc và kiểm tra tổ chức Đại hội cấp tỉnh, cấp huyện.

- Ban Chỉ đạo Đại hội cấp tỉnh gửi thông báo và lịch Đại hội các cấp về Ủy ban Dân tộc (qua Vụ Dân tộc thiểu số) để theo dõi và tổng hợp.

Trên đây là một số hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc để UBND các tỉnh, thành phố tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp tỉnh, cấp huyện lần thứ II, đề nghị UBND các tỉnh, thành phố căn cứ tình hình thực tế của địa phương có hướng dẫn cụ thể để đảm bảo tổ chức Đại hội với tinh thần trang trọng, chu đáo, tiết kiệm đảm bảo chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc đề nghị các địa phương phản ánh, báo cáo kịp thời về Ủy ban Dân tộc qua Vụ Dân tộc thiểu số, Ủy ban Dân tộc (ĐT 04.37349892, email: vudantochieuso@cema.gov.vn) 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Bí Thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của QH;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các BCĐ: Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- CQ công tác dân tộc các tỉnh, thành phố;
- BT, CN UBNDT (để b/c);
- Các Thứ trưởng, PCN UBNDT;
- Các Vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban Dân tộc;
- Lưu VT, DTTS (06b).

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



**Hoàng Xuân Lương**

Hà Nội, ngày 11 tháng 8 năm 2009

Số: 04 /HD-BCĐ

**HƯỚNG DẪN  
Tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số Việt Nam  
cấp tỉnh, cấp huyện**

Căn cứ Chi thị số 35-CT/TW ngày 08 tháng 5 năm 2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về lãnh đạo Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số Việt Nam; Quyết định số 757/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số Việt Nam và Quyết định số 1004/QĐ-TTg, ngày 14 tháng 7 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số Việt Nam (gọi tắt là Ban Chỉ đạo Đại hội toàn quốc), Ban Chỉ đạo hướng dẫn một số nội dung chủ yếu về việc tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA ĐẠI HỘI.**

**1. Mục đích.**

- Đại hội nhằm tiếp tục tổng kết, đánh giá công tác dân tộc, khẳng định đường lối nhất quán của Đảng và Nhà nước ta về vấn đề dân tộc và đại đoàn kết dân tộc trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng.

- Khẳng định và ghi nhận công lao to lớn của đồng bào các dân tộc thiểu số trong suốt quá trình đấu tranh cách mạng; xây dựng, củng cố niềm tin và tạo sự đồng thuận của đồng bào các dân tộc vào sự lãnh đạo của Đảng trước thềm Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, quyết tâm bảo vệ và xây dựng Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Tôn vinh, biểu dương tập thể, cá nhân tiêu biểu là đồng bào các dân tộc thiểu số; chuẩn bị nhân sự cho Đại hội đại biểu toàn quốc các dân tộc thiểu số Việt Nam được tổ chức tại thủ đô Hà Nội vào trung tuần tháng 5 năm 2010.

**2. Yêu cầu.**

- Thông qua Đại hội các cấp để tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, xây dựng và phát huy bản sắc dân tộc, lòng tự hào về dân tộc Việt Nam của cộng đồng các dân tộc thiểu số; củng cố và nâng cao sự tin tưởng của đồng bào về tương lai phát triển của đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Việc tổ chức Đại hội các cấp phải bảo đảm đúng chủ trương chung của Đảng và Nhà nước, phải có đủ đại diện các dân tộc thiểu số Việt Nam cư trú trên địa bàn nơi tổ chức Đại hội (Tỉnh, Huyện).

- Đại hội được tổ chức trang trọng, thiết thực, thông qua Đại hội tạo được sự phấn khởi, tự hào yêu nước trong các tầng lớp nhân dân, đồng thời phải bảo đảm an toàn, tiết kiệm.

- Trong phạm vi và quyền hạn được giao, chính quyền các cấp có trách nhiệm tổ chức tốt công tác tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội. ~~Sc~~

## II. TÊN GỌI VÀ NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI.

### 1. Tên gọi của Đại hội.

Các địa phương thống nhất tổ chức Đại hội với tên gọi sau:

- Đối với tên gọi của Đại hội cấp tỉnh: “Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số tỉnh (thành phố) ...”. Ví dụ: Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số tỉnh Điện Biên; có dòng chữ nhỏ phía dưới: Điện Biên Phủ, ngày.....tháng....năm 2009.

- Đối với tên gọi của Đại hội cấp huyện: “Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số huyện ..., tỉnh”. Ví dụ: Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số huyện Đông Văn, tỉnh Hà Giang.

### 2. Thời gian tổ chức Đại hội các cấp

Đại hội cấp huyện, cấp tỉnh được tổ chức trong quý III, IV năm 2009 và thời gian là 01 ngày, trường hợp do điều kiện khó khăn chưa tổ chức Đại hội cấp tỉnh trong năm 2009 được thì phải hoàn thành chậm nhất trước ngày 20/01/2010.

### 3. Nội dung của Đại hội

- Báo cáo chính tại Đại hội: Tổng kết phong trào thi đua yêu nước, tôn vinh và biểu dương công lao đóng góp to lớn của đồng bào các dân tộc thiểu số trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội qua các thời kỳ cách mạng, đặc biệt là thời kỳ đổi mới, hội nhập và phát triển; Đánh giá tình hình, kết quả thực hiện công tác dân tộc từ Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá IX) đến nay và định hướng đến năm 2020. Báo cáo chính tại Đại hội phải ngắn gọn, dễ hiểu, tổng hợp từ báo cáo của Đại hội cấp dưới và được lãnh đạo Đảng, chính quyền cùng cấp thông qua trước khi tiến hành Đại hội. Đồng thời phải đề xuất được yêu cầu và nhiệm vụ về công tác dân tộc trong giai đoạn tới phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương, vùng (tính đến 2015 và 2020 của địa phương).

- Báo cáo điển hình của các tập thể, cá nhân trên các lĩnh vực tại Đại hội.

- Phát biểu chỉ đạo Đại hội của Lãnh đạo cấp trên và lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương.

- Khen thưởng tập thể, cá nhân là người dân tộc thiểu số tại Đại hội và đề xuất hình thức khen thưởng tại Đại hội cấp trên.

- Chọn cử đại biểu đi dự Đại hội cấp trên theo quy định của Ban Chỉ đạo Đại hội Tỉnh và Ban Chỉ đạo đại hội toàn quốc.

- Tổ chức giao lưu, đối thoại giữa lãnh đạo Đảng và chính quyền địa phương với đại biểu dự Đại hội.

- Tổ chức Dạ hội chào mừng thành công Đại hội các cấp (tùy theo điều kiện cụ thể của địa phương để có quy mô phù hợp).

- Tường thuật, truyền hình trực tiếp chương trình giao lưu, chương trình Dạ hội trên Đài Phát thanh - Truyền hình.

- Xây dựng kỷ yếu Đại hội để phục vụ xây dựng tư liệu lịch sử và truyền thống ở địa phương.

- Minh họa hình ảnh bằng các hình thức thích hợp.

### **III. TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

#### **1. Điều kiện tổ chức Đại hội các cấp**

##### **a) Điều kiện tổ chức Đại hội cấp huyện:**

- Có từ 5.000 người dân tộc thiểu số trở lên sinh sống thành cộng đồng tại địa bàn.

- Huyện biên giới, hải đảo, vùng xung yếu, vùng đặc biệt khó khăn, vùng căn cứ địa cách mạng có nhiều thành phần dân tộc thiểu số và các đặc thù khác mà số lượng người dân tộc thiểu số chưa đạt mức 5.000 người thì Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định việc tổ chức Đại hội.

- Đối với những huyện không tổ chức Đại hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện tổ chức Hội nghị liên tịch với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể huyện và đại diện lãnh đạo các xã, phường, thị trấn có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, chọn cử đại biểu dự Đại hội cấp tỉnh và đề xuất khen thưởng theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Đại hội tỉnh, trình Ban Thường vụ Huyện ủy phê duyệt gửi Ban Chỉ đạo Đại hội tỉnh.

##### **b) Điều kiện tổ chức Đại hội cấp tỉnh:**

- Tỉnh chỉ có 01 huyện tổ chức Đại hội thì không tổ chức Đại hội cấp huyện mà chỉ tổ chức Đại hội cấp tỉnh.

- Tỉnh có từ 02 huyện trở lên tổ chức Đại hội cấp huyện, được tổ chức Đại hội 02 cấp (huyện, tỉnh).

- Trong trường hợp tỉnh không đủ điều kiện để tổ chức Đại hội, nhưng xét thấy cần thiết, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định cho tổ chức Đại hội, đồng thời có văn bản báo cáo Ban Chỉ đạo Đại hội toàn quốc.

- Đối với các tỉnh không tổ chức Đại hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị liên tịch với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể tỉnh và đại diện lãnh đạo các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh chọn cử đại biểu đi dự Đại hội toàn quốc; bình xét khen thưởng theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Đại hội toàn quốc.

**c) Cấp xã, phường, thị trấn; các ban, ngành, đoàn thể cấp huyện, cấp tỉnh không tổ chức Đại hội:**

- Đối với các xã, phường, thị trấn (gọi chung là xã): Ban Chỉ đạo Đại hội huyện chỉ đạo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tổ chức Hội nghị liên tịch với Mặt trận Tổ quốc, đại diện các thôn, bản và các ban, ngành, đoàn thể trong xã chọn cử đại biểu dự Đại hội huyện trình Ban Thường vụ Đảng ủy xã (phường) phê duyệt.

- Đối với các ban, ngành, đoàn thể cấp huyện, cấp tỉnh, Ban Chỉ đạo Đại hội tỉnh chỉ đạo thủ trưởng và cấp ủy cơ quan tổ chức Hội nghị liên tịch với đại diện các đơn vị trực thuộc, các đoàn thể, chọn cử đại biểu dự Đại hội theo hướng dẫn của Ban chỉ đạo Đại hội cấp huyện, tỉnh (đại diện cho các lĩnh vực như khoa học, giáo dục, y tế, nông nghiệp .v.v.).

#### **2. Thành phần, cơ cấu, tiêu chí, số lượng đại biểu chính thức dự Đại hội các cấp:**

a) Thành phần:

- Đại hội cấp tỉnh gồm đại biểu được chọn cử từ Đại hội các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; từ các huyện, thị xã ..., các sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh (diện không tổ chức Đại hội), theo chỉ tiêu đã được Ban Chỉ đạo Đại hội tỉnh phân bổ đại biểu.

- Đại hội cấp huyện gồm đại biểu được chọn cử từ xã, phường, thị trấn trực thuộc huyện; các ban, ngành, đoàn thể trong huyện theo phân bổ đại biểu của Ban Chỉ đạo Đại hội huyện cho từng xã, phường, đơn vị.

b) Cơ cấu:

- Cơ cấu theo thành phần dân tộc: Phải đảm bảo có đầy đủ đại biểu đại diện cho các dân tộc thiểu số cư trú ở địa phương nơi tổ chức Đại hội. Phân bổ đại biểu trên cơ sở tỷ lệ dân số của từng dân tộc trên địa bàn.

Ví dụ: Huyện A có 26 dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn, tại Đại hội cấp huyện phải có đủ đại diện của 26 dân tộc đó và phân bổ với số lượng cần thiết cho từng dân tộc.

Đối với dân tộc ít người nhất cũng phải phân bổ tối thiểu là 2 đại biểu (đối với cấp huyện) và 5 đại biểu (đối với cấp tỉnh) dự Đại hội.

- Cơ cấu theo lĩnh vực: Cần có đại biểu đại diện các lĩnh vực như nông nghiệp, công nghiệp, khoa học - công nghệ, thương mại, văn hoá, xã hội, giáo dục, y tế, tôn giáo, an ninh, quốc phòng...

- Cơ cấu theo độ tuổi: Có đủ đại diện các lứa tuổi, các thế hệ (già, trẻ).

- Cơ cấu theo giới tính: Số đại biểu chính thức dự Đại hội mỗi cấp phải đảm bảo tỷ lệ đại biểu nữ là 1/2 tổng số đại biểu; trường hợp đặc biệt cũng phải đảm bảo ít nhất là 1/3 tổng số đại biểu.

Khi phân bổ đại biểu theo các thành phần và cơ cấu trên, phải đảm bảo số lượng đại biểu trực tiếp sinh sống, hoạt động ở cơ sở, địa bàn nông thôn chiếm ít nhất 2/3 tổng số đại biểu dự Đại hội các cấp.

c) Tiêu chí chọn cử đại biểu chính thức dự Đại hội các cấp:

- Các đại biểu đại diện các dân tộc thiểu số của địa phương (chọn đủ các dân tộc thiểu số để dự Đại hội).

- Đại biểu đại diện cho tập thể: Là người dân tộc thiểu số đại diện cho 01 thôn, xã, hợp tác xã, doanh nghiệp, đơn vị tiêu biểu cho các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học, y tế, giáo dục, an ninh - quốc phòng, tôn giáo... và các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, tổ chức đóng trên địa bàn, có thành tích nổi bật trong xoá đói giảm nghèo, phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, cùng cố khối đại đoàn kết dân tộc tại vùng dân tộc thiểu số, được bầu chọn là điển hình trong các phong trào thi đua yêu nước qua các thời kỳ tại địa phương.

- Đại biểu là người dân tộc thiểu số tiêu biểu là người có thành tích nổi bật trong đời sống xã hội như xoá đói giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh, quốc phòng, bảo vệ môi trường và xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc hoặc được bầu chọn là điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua yêu nước qua các



thời kỳ tại địa phương, đặc biệt là thời kỳ đổi mới, hội nhập và phát triển (số đại biểu quy định tại điểm 2, 3 của mục này là số đại biểu có thành tích xuất sắc đề nghị khen thưởng tại Đại hội các cấp).

Ngoài các tiêu chí trên, khi chọn cử đại biểu, có thể vận dụng kết hợp các tiêu chí đã có như: Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, nông dân, công nhân tiêu biểu, thanh niên, phụ nữ tiêu biểu, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang, cựu chiến binh, người cao tuổi, nhà doanh nghiệp, chức sắc tôn giáo... tiêu biểu.

Việc chọn cử đại biểu đi dự Đại hội các cấp phải đảm bảo dân chủ, bình đẳng, công khai và đồng thuận ngay từ cơ sở xã, phường gửi lên.

Một đại biểu chính thức có thể vừa là người dân tộc thiểu số tiêu biểu, vừa là đại diện tập thể tiêu biểu, đại diện giới, lứa tuổi, thành phần dân tộc, tôn giáo, lĩnh vực...

#### d) Số lượng đại biểu dự Đại hội:

- Đại biểu chính thức:

+ Đại hội cấp huyện: Tối đa 300 đại biểu.

+ Đại hội cấp tỉnh: Tối đa 500 đại biểu.

- Đại biểu là khách mời gồm:

+ Đại diện Lãnh đạo cấp trên.

+ Đại diện Lãnh đạo và nguyên là Lãnh đạo địa phương cấp tổ chức Đại hội.

+ Đại diện Ban Chỉ đạo Đại hội cấp trên.

+ Đại diện Lãnh đạo các cơ quan Đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể nhân dân của địa phương cấp tổ chức Đại hội.

+ Đại diện các cơ quan thông tấn báo chí ở Trung ương và địa phương cấp tổ chức Đại hội.

+ Đại diện cán bộ lão thành cách mạng, đại diện Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động, nhân sỹ, trí thức, doanh nhân, chức sắc tôn giáo... tiêu biểu là người dân tộc thiểu số.

- Đối với Đại hội cấp tỉnh, huyện biên giới nếu xét thấy cần thiết phải mời đại diện một số tổ chức quốc tế hoặc đại diện chính quyền các địa phương láng giềng, giáp biên của nước bạn có nhiều đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh, quốc phòng của tỉnh, huyện và hợp tác cùng phát triển. Ban Chỉ đạo Đại hội cấp tỉnh báo cáo (kèm danh sách mời) xin ý kiến Ban Chỉ đạo Đại hội toàn quốc xem xét, quyết định trước khi tiến hành Đại hội (cấp Tỉnh báo cáo Ban Chỉ đạo toàn quốc; cấp huyện xin ý kiến lãnh đạo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân và Ban Chỉ đạo Tỉnh quyết định và chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo toàn quốc).

- Tùy theo điều kiện cụ thể của địa phương, Ban Chỉ đạo Đại hội cấp tỉnh, huyện quyết định số lượng đại biểu chính thức và khách mời của Đại hội trong khung quy định nêu trên.

- Ban Chỉ đạo Đại hội toàn quốc sẽ có Thông báo dự kiến các tỉnh được tổ chức Đại hội 1 cấp, 2 cấp; phương án phân bổ số lượng, thành phần đại biểu cho từng tỉnh để các địa phương chọn cử trong quá trình tiến hành Đại hội các cấp, đảm

bảo số lượng, chất lượng đại biểu dự Đại hội toàn quốc (có Thông báo riêng gửi các tỉnh).

### 3. Công tác Thi đua - Khen thưởng

#### a) Mục đích:

Nhân dịp Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số Việt Nam, Đảng và Nhà nước sẽ xét, tặng các danh hiệu và biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu là người dân tộc thiểu số; cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có nhiều đóng góp trực tiếp vào việc củng cố, phát huy khối đại đoàn kết các dân tộc tại vùng dân tộc thiểu số.

#### b) Nguyên tắc:

- Việc quyết định các hình thức khen thưởng đối với tập thể, cá nhân được thực hiện theo các quy định của Luật Thi đua - Khen thưởng và Quy chế Thi đua - Khen thưởng của địa phương;

- Đại biểu chính thức có thành tích tiêu biểu, xuất sắc được bình xét khen thưởng tại Đại hội cùng cấp và đề nghị các hình thức khen thưởng tại Đại hội cấp trên, do các địa phương tổ chức thực hiện và lập hồ sơ đề nghị cấp trên khen thưởng theo quy định.

- Các đại biểu đề nghị khen thưởng đều phải được bình xét, đề nghị khen thưởng từ cơ sở (xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị...) theo đúng quy trình.

#### c) Hình thức khen thưởng tại Đại hội cấp huyện, tỉnh:

- Tất cả các đại biểu dự Đại hội cấp huyện, tỉnh đều được nhận quà tặng của Đại hội cùng cấp (nội dung, hình thức quà tặng do lãnh đạo cấp uỷ, chính quyền địa phương xem xét, quyết định).

- Đại hội cấp huyện, tỉnh: Tổ chức khen thưởng, trao tặng Giấy khen, Bằng khen và các hình thức khen thưởng khác tại Đại hội theo Quy chế Thi đua - Khen thưởng của địa phương. Lựa chọn tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc đề nghị các hình thức khen thưởng theo Luật Thi đua - Khen thưởng. Giao Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương phối hợp với Ban Chỉ đạo Đại hội toàn quốc hướng dẫn việc khen thưởng này theo nguyên tắc:

+ Đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng từ Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên, Ban Chỉ đạo Đại hội tỉnh phối hợp với Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh lập hồ sơ khen thưởng, xét duyệt, tổng hợp trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh; gửi danh sách và hồ sơ theo quy định của Luật Thi đua - Khen thưởng về Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương (Bộ Nội vụ).

+ Đối với các trường hợp đề nghị tặng Bằng khen, Kỷ niệm chương của các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, Ban Chỉ đạo Đại hội tỉnh báo cáo đề nghị Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các bộ, ngành để quyết định khen thưởng.

+ Nhân dịp tổ chức Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số các cấp, Ban Chỉ đạo Đại hội toàn quốc giao Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp phát triển các dân tộc" cho tất cả các đại biểu chính thức dự Đại hội từ cấp huyện trở lên - đây cũng là phù hiệu để dự Đại hội các cấp. Thường trực Ban Chỉ

đạo Đại hội cấp tỉnh nhận và trao Quyết định, Kỷ niệm chương của Ủy ban Dân tộc tại Đại hội các cấp.

d) Ban Chỉ đạo và Ban Tổ chức Đại hội toàn quốc sẽ hướng dẫn về báo cáo điển hình của các tỉnh tại Đại hội toàn quốc, các tỉnh chủ động chuẩn bị các chủ đề, nội dung và đăng ký báo cáo điển hình tại Đại hội toàn quốc với Ban Tổ chức Đại hội toàn quốc (Tiểu Ban nội dung).

#### **4. Công tác tuyên truyền và phát động phong trào thi đua**

a) Nội dung:

- Tuyên truyền ý nghĩa, tầm quan trọng của Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số Việt Nam.

- Tuyên truyền thành tựu mọi mặt của công tác dân tộc, công tác đại đoàn kết các dân tộc ở từng địa phương và cả nước. Nêu gương người tốt, việc tốt của các dân tộc thiểu số, từng dân tộc sinh sống trên địa bàn qua các thời kỳ cách mạng.

- Tuyên truyền các tấm gương tập thể, cá nhân điển hình trong vùng dân tộc thiểu số; tuyên truyền thành tích đóng góp của đồng bào, cán bộ miền xuôi lên công tác miền núi có nhiều thành tích trong xây dựng phong trào cách mạng, xây dựng khối đại đoàn kết giữa các dân tộc.

- Tuyên truyền việc nâng cao cảnh giác cách mạng, không để kẻ xấu lợi dụng vấn đề dân tộc, từng dân tộc để chống phá Nhà nước Việt Nam; các dân tộc thiểu số Việt Nam tích cực thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp.

- Phát động phong trào thi đua lập thành tích thiết thực chào mừng Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc các dân tộc thiểu số Việt Nam.

b) Thời gian:

Tổ chức, triển khai công tác tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội các cấp tại địa phương và Đại hội toàn quốc.

c) Hình thức tuyên truyền:

- Tuyên truyền trên tất cả các phương tiện thông tin đại chúng, mở các chuyên mục, chuyên đề về Đại hội.

- Tổ chức các đêm biểu diễn, liên hoan văn nghệ, các cuộc tuyên truyền cổ động tại địa phương; tổ chức triển lãm, biểu diễn những đặc trưng văn hoá, văn nghệ của các dân tộc.

- Treo băng rôn, áp phích, khẩu hiệu... tại khu vực trung tâm, cửa ngõ, đường phố nơi công cộng và nơi tổ chức Đại hội.

d) Khẩu hiệu tuyên truyền:

*"Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm"*

*"Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm"*

*"Nhiệt liệt chào mừng Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số Việt Nam tỉnh ... (huyện ....)"*

*"Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết, Thành công, thành công, đại thành công!"*

*“Cộng đồng các dân tộc trong đại gia đình Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp đỡ nhau, cùng xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”.*

*“Các dân tộc Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tương trợ, giúp nhau cùng phát triển”.*

*“Sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại!”.*

Ban Chỉ đạo Đại hội các cấp có thể bổ sung thêm các khẩu hiệu tuyên truyền gắn với địa phương. Khẩu hiệu có thể được thể hiện kết hợp chữ viết phổ thông và chữ viết của các dân tộc thiểu số.

## **5. Các bước tiến hành tổ chức Đại hội cấp tỉnh, huyện**

### **a) Thành lập Ban chỉ đạo Đại hội:**

- Ban chỉ đạo Đại hội cấp tỉnh, huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân hoặc 01 đồng chí Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp làm Trưởng ban; Phó trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ đạo là lãnh đạo các cơ quan, ban, ngành, đơn vị cùng cấp có liên quan (Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định).

- Ban chỉ đạo Đại hội được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân cùng cấp để chỉ đạo điều hành công việc và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.


- Trưởng Ban Chỉ đạo phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo; thành lập Ban Tổ chức Đại hội và các bộ phận phục vụ Đại hội.

b) Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức Đại hội xây dựng kế hoạch tổng thể, kế hoạch chi tiết tổ chức Đại hội các cấp; kế hoạch bảo vệ an toàn tuyệt đối cho Đại hội các cấp ở địa phương, bố trí đưa đón, nơi ăn, ở, chăm sóc sức khỏe cho đại biểu, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; cung cấp thông tin cho báo chí...; lập dự toán kinh phí kèm theo các kế hoạch trên, đảm bảo đầy đủ nội dung và các hoạt động của Đại hội.

c) Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức Đại hội xây dựng báo cáo tổng kết; các bài phát biểu của Lãnh đạo địa phương; hướng dẫn viết các báo cáo điển hình trình bày tại Đại hội cấp huyện, tỉnh.

d) Ban Chỉ đạo phân bổ đại biểu chính thức, hướng dẫn chọn cử đại biểu và triển khai công tác khen thưởng của Đại hội cấp huyện, tỉnh.

- Ban Chỉ đạo cấp huyện hướng dẫn các xã, phường, thị trấn theo tiêu chí đã quy định, các ban, ngành, đoàn thể... trong huyện chọn cử đại biểu theo phân bổ của Ban Chỉ đạo Đại hội huyện; lựa chọn, khen thưởng đại biểu có thành tích tiêu biểu tại Đại hội cấp huyện; lựa chọn, công bố danh sách các đại biểu có thành tích xuất sắc đề nghị khen thưởng ở cấp tỉnh và cấp Trung ương. Chọn cử đại biểu dự Đại hội cấp tỉnh theo phân bổ của Ban Chỉ đạo Đại hội tỉnh.

- Ban Chỉ đạo cấp tỉnh hướng dẫn các huyện tổ chức Đại hội và các huyện, các ban, ngành, đoàn thể không tổ chức Đại hội... chọn cử đại biểu dự Đại hội Tỉnh theo chỉ tiêu được phân bổ. Lựa chọn, khen thưởng đại biểu có thành tích tiêu biểu tại Đại hội cấp tỉnh; lựa chọn, công bố danh sách các đại biểu có thành tích xuất sắc đề nghị khen thưởng ở cấp Trung ương. Chọn cử đại biểu dự Đại hội toàn quốc theo chỉ tiêu được phân bổ của Ban Chỉ đạo Đại hội toàn quốc. 

- Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức Đại hội các cấp hướng dẫn các đại biểu được khen thưởng xây dựng báo cáo thành tích; lập hồ sơ và danh sách đề nghị khen thưởng gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp và Ban Chỉ đạo Đại hội cấp trên.

- Các văn bản hướng dẫn, danh sách và hồ sơ khen thưởng do Ban Chỉ đạo Đại hội chuẩn bị (theo khoản 2, mục I và khoản 1, 2, 3 mục III của Hướng dẫn này) đều phải được thông qua Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp và Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cùng cấp duyệt, đồng ý, kèm theo tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương (nếu đề nghị Đảng, Nhà nước phong tặng các danh hiệu thi đua).

đ) Xây dựng kịch bản chi tiết tổ chức Đại hội:

- Xây dựng kịch bản chi tiết các nội dung tại Đại hội (lễ khai mạc; chương trình biểu dương khen thưởng; giao lưu đối thoại; bế mạc...có tường thuật, truyền hình trực tiếp).

- Khánh tiết Đại hội: ma kết, khẩu hiệu, trang trí, pa nô, áp phích, triển lãm ảnh, triển lãm đặc trưng văn hoá dân tộc trong và ngoài Hội trường.

- Lập danh sách, gửi giấy mời cho đại biểu chính thức và khách mời của Đại hội.

- Trang phục của đại biểu chính thức tại Đại hội: Tất cả các đại biểu chính thức mặc trang phục đúng bản sắc của dân tộc mình; khuyến khích các đại biểu mời mặc trang phục truyền thống của dân tộc mình.

## **6. Đại hội chính thức**

Trước khi vào khai mạc Đại hội, các đại biểu dự Đại hội (cả đại biểu chính thức và đại biểu mời đều được tặng một suất quà có ý nghĩa của Đại hội). Riêng đại biểu mời không được cấp tặng Kỷ niệm chương theo quy định.

- Lễ khai mạc.

- Trình bày Báo cáo chính và các Báo cáo điển hình tại Đại hội (có minh họa).

- Chương trình biểu dương, tôn vinh, khen thưởng.

- Chương trình giao lưu của lãnh đạo địa phương với đại biểu.

- Kết thúc Đại hội, tổ chức đêm Dạ hội và biểu diễn văn nghệ. Phân công cụ thể cho các địa phương, tập thể chuẩn bị và tham gia; tổ chức tham quan (nếu có) cho đại biểu.

## **7. Tiến độ triển khai**

Ban Chỉ đạo Đại hội các cấp cần lựa chọn các công việc cụ thể, lên tiến độ điều hành phù hợp với địa phương, lưu ý một số điểm sau:

- Việc chọn cử đoàn đại biểu dự Đại hội toàn quốc phải đúng thành phần, số lượng được phân bổ.

- Ban chỉ đạo Đại hội huyện, tỉnh cần có Quyết định số lượng đại biểu chính thức dự Đại hội cấp mình để nhận Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển các dân tộc”, Ban Chỉ đạo Đại hội tỉnh tổng hợp và làm việc trực tiếp với Ủy ban Dân tộc trước khi tổ chức Đại hội cấp huyện, tỉnh để kịp thời trao cho đại biểu. ~~45~~

- Đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng từ Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên, Ban Chỉ đạo Đại hội tỉnh tổng hợp, lập danh sách và gửi kèm hồ sơ về Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương trước ngày 31 tháng 12 năm 2009. Các trường hợp được khen thưởng sẽ trao tặng tại Đại hội toàn quốc.

- Ban Chỉ đạo Đại hội tỉnh gửi Báo cáo chính của Đại hội tỉnh về Ban Tổ chức Đại hội toàn quốc (qua Ủy ban Dân tộc - cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo) trước ngày 15 tháng 12 năm 2009 gửi trước khi tiến hành Đại hội tỉnh để tổng hợp và chuẩn bị báo cáo chính của Đại hội toàn quốc.

- Ban Chỉ đạo Đại hội tỉnh gửi Báo cáo tổng hợp kết quả Đại hội và Danh sách trích ngang đại biểu dự Đại hội toàn quốc về Ban Tổ chức Đại hội toàn quốc (qua Ủy ban Dân tộc - cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo) trước ngày 15 tháng 01 năm 2010.

#### **8. Kinh phí tổ chức Đại hội**

- Căn cứ theo kế hoạch tổ chức Đại hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn, bố trí kinh phí tổ chức Đại hội các cấp theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành để đảm bảo chi cho việc tổ chức Đại hội cấp tỉnh, cấp huyện và các hoạt động khác của Đại hội.

- Đối với các địa phương tự cân đối được ngân sách nhà nước, kinh phí tổ chức Đại hội do địa phương tự đảm bảo.

- Đối với các địa phương khó khăn, chưa tự cân đối thu, chi ngân sách trên địa bàn thì lập dự toán đề nghị bổ sung kinh phí gửi Bộ Tài chính xem xét trình Thủ tướng Chính phủ quyết định; quyết toán theo quy định hiện hành.

- Các địa phương có thể vận động các nguồn kinh phí tài trợ hợp pháp của các tổ chức, các nhân để tổ chức Đại hội các cấp.

### **IV. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, KIỂM TRA, ĐÔN ĐỐC VIỆC TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**


**1. Ủy ban Dân tộc là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Đại hội toàn quốc, giúp Trưởng Ban Chỉ đạo:**

a) Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị 35 -CT/TW của Ban Bí thư; Quyết định 757/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và việc tổ chức Đại hội các cấp theo đúng các nội dung trên.

b) Đề xuất phân công các thành viên Ban Chỉ đạo Đại hội toàn quốc thực hiện công tác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức Đại hội tại các địa phương; tham gia chỉ đạo các hoạt động tại Đại hội toàn quốc.

c) Tổng hợp tình hình, kết quả tổ chức Đại hội các cấp báo cáo Ban Chỉ đạo Đại hội toàn quốc.

**2. Cơ quan làm công tác dân tộc cấp tỉnh là cơ quan thường trực giúp Ban Chỉ đạo Đại hội cấp tỉnh xây dựng kế hoạch, trình Trưởng Ban Chỉ đạo phân công các thành viên Ban Chỉ đạo hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức Đại hội cấp huyện.**

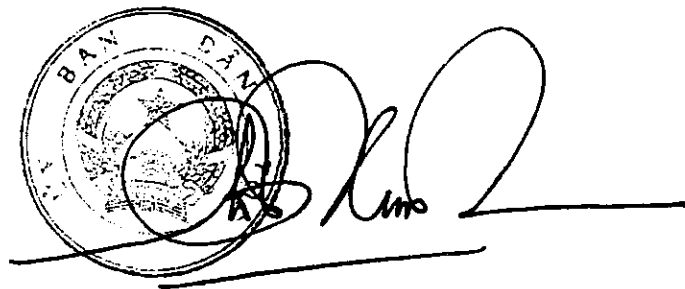
Căn cứ vào các quy định nêu trên và điều kiện cụ thể của địa phương, chính quyền các cấp có thể hướng dẫn bổ sung cho phù hợp để việc tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số ở cấp mình đạt kết quả cao. 

Trong quá trình thực hiện các quy định nêu trên, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc yêu cầu các địa phương phản ánh, báo cáo kịp thời Ban Chỉ đạo Đại hội toàn quốc (qua cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo - Ủy ban Dân tộc, 80 Phan Đình Phùng, Ba Đình, Hà Nội, số điện thoại: 04.37332092; 0913377984 hoặc 08044327 hoặc 04.38237328) để báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./

**Nơi nhận:**

- Ban Bí Thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Các Ban Chỉ đạo: Tây Bắc, Tây Nguyên & Tây Nam Bộ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN; các PCN, Công TTĐT;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo Đại hội;
- Các thành viên Ban Tổ chức ĐHĐBTQ;
- Các Vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban Dân tộc;
- Lưu Văn thư, Tài liệu Đại hội ĐBTQCDTTSVN(7b).

**KT. TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO  
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
ỦY BAN DÂN TỘC  
Giàng Seo Phử**